TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN BÌNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày : 14/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Phước

Ông Đặng Khắc Di

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiên – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Chi - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tân Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

TRẦN VĂN Đ; sinh ngày 13 tháng 7 năm 1998 tại Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú: khu Chi Lăng 2, thị trấn A, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: bảo vệ; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn H và bà Đỗ Thị M; vợ, con: Không có; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam: 19/01/2022.

(Có mặt)

Bị hại: Anh Võ Viết T, sinh năm 1987, nơi thường trú: tổ 50, phường C, quận B, Thành phố Đà Nẵng.

(Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1976, nơi thường trú: số 125/20 đường Phạm Văn C, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Đvà anh Võ Viết T là nhân viên bảo vệ của Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ H. Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 12/11/2021, Trần Văn Đ được công ty phân công chở anh Võ Viết T đến mục tiêu số 71 Nguyễn Ngọc N, phường I, quận K để làm việc. Trên đường đi, Đ và anh T phát sinh mâu thuẫn cãi vã với nhau, anh T yêu cầu Đ dừng xe lại nhưng Đ không đồng ý nên anh T dùng tay phải đánh một cái vào phía bên tai phải Đ (Đ đội mũ bảo hiểm). Do bị đánh đau nên Đ dừng xe lại trước nhà số 360 đường Trường C, Phường G, quận K. Khi anh T xuống xe (đứng ở phần đuôi xe máy) thì Đ cũng xuống xe, tiến tới cầm áo anh T kéo lên lề đường, rồi dùng tay trái đánh một cái vào vùng giữa má và cằm phải anh T (anh T đội mũ bảo hiểm) rồi tiếp tục dùng tay phải đánh thêm một cái vào vùng giữa má và cằm trái anh T. Khi thấy anh T đứng đối diện với mình thì Đ dùng chân trái ngáng chân trái anh T rồi dùng tay trái vật anh T ngã xuống đất sau đó dùng chân phải đá vào đầu anh T (bên ngoài mũ bảo hiểm). Sau khi đánh anh Tu, Đ điện thoại báo cho công ty biết sự việc đồng thời để anh T lại và điều khiển xe máy đến mục tiêu làm việc thay cho anh T. Đối với anh T, sau đó được người dân đưa đi Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu.

Ngày 22/11/2021, anh Võ Viết T đến Công an trình báo sự việc. Ngày 24/11/2021, Trần Văn Đ đến Công an quận Tân Bình đầu thú. Ngày 29/11/2021, anh T có đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với Trần Văn Đ. Quá trình điều tra, Trần Văn Đ thừa nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho anh T như trên.

Về trách nhiệm dân sự: Anh T đã được Trần Văn Đ hỗ trợ 3.000.000 đồng tiền viện phí và yêu cầu Đ bồi thường thêm 43.000.000 đồng.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 808/TgT.21 ngày 09/12/2021 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương vùng háng trái gây gãy kín cổ xương đùi đã được điều trị phẫu thuật kết hợp xương bằng vít, hiện còn:

+ 03 vết còn chỉ khâu 1/3 trên mặt ngoài đùi trái kích thước 0,8 x 0,3cm mỗi vết.

+ Hình ảnh gãy xương có dụng cụ kết hợp xương trên Xquang.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 33%.

3. Kết luận khác:

- Chấn thương trên do vật tày tác động hoặc phần cơ thể tác động vào vật tày lực mạnh, không gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự. Dùng tay đánh không gây ra được chấn thương trên. Dùng chân quật ngã đập phần cơ thể vào vật tày cứng có thể gây ra chấn thương trên".

Vật chứng vụ án: 01 xe máy hiệu Honda Airblade màu trắng biển số: 59K1-49482, số khung: RLHJF4606DY522530, số máy: JF46E-4043568 thu giữ của Trần Văn Đ. Đ khai mua xe gắn máy này của một người không rõ lai lịch trên

trang mạng xã hội, có giấy đăng ký xe nhưng đã bị mất. Kết quả xác minh xe do bà Nguyễn Thị Ngọc T đứng tên đăng ký, xác minh tại địa phương bà T không có mặt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã lập thủ tục đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp xe trên nhưng chưa có kết quả.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 16 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố Trần Văn Đ về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát đã trình bày luận tội, cụ thể: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ thu thập được, kết quả điều tra thì hành vi dùng tay, chân đánh, đá vào vùng mặt, đầu bị hại gây ra tỷ lệ tổn thương cơ thể là 33% cho bị hại, của Trần Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sức khỏe của công dân được pháp luật nhà nước bảo hộ, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương, bị cáo phạm tội do cố ý nên cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú. Từ căn cứ trên đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 2 Điều 134 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Võ Viết T vắng mặt tại phiên tòa, nhưng căn cứ vào hồ sơ vụ án, anh T đã được bị cáo bồi thường số tiền 3.000.000 đồng và yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền chi phí điều trị, tổn thất tinh thần, thu nhập bị mất tổng cộng 43.000.000 đồng. Sau khi nghe Hội đồng xét xử phân tích, bị cáo đồng ý bồi thường như anh T yêu cầu. Xét yêu cầu của anh T là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và buộc bị cáo bồi thường cho anh T số tiền 43.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Đối với 01 xe máy hiệu Honda Airblade màu trắng biển số: 59K1-49482, số khung: RLHJF4606DY522530, số máy: JF46E-4043568 thu giữ của bị cáo. Bị cáo khai mua xe gắn máy này của một người không rõ lai lịch trên trang mạng xã hội, có giấy đăng ký xe nhưng đã bị mất. Kết quả xác minh xe do bà Nguyễn Thị Ngọc T đứng tên đăng ký, xác minh tại địa phương bà T không có mặt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã lập thủ tục đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp xe trên nhưng chưa có kết quả. Xét thấy xe gắn máy trên có nguồn gốc chưa rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp, hết thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo hợp lệ mà không có tranh chấp hoặc người đến nhận thì lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

Sau phần luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận, tranh tụng với Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để chiếu cố giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhằm giúp cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo theo các tài liệu, chứng cứ được Công an quận Tân Bình lập, thì việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình ra quyết định tạm giữ, khởi tố vụ án, khởi tố bị can ra quyết định tạm giam để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo Trần Văn Đ về hành vi cố ý gây thương tích quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, thẩm tra các tài liệu, chứng cứ, luận tội, tranh tụng; nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua việc thẩm tra các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì hành vi dùng tay, chân đánh, đá vào vùng mặt, đầu bị hại gây ra tỷ lệ tổn thương cơ thể là 33% cho bị hại, của Trần Văn Đ là hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sức khỏe của công dân được pháp luật nhà nước bảo hộ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội do cố ý nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố. Đồng thời qua phần phân tích, đánh giá, nhận định của đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội, nhận thấy những căn cứ Viện kiểm sát viện dẫn làm căn cứ chứng minh hành vi phạm tội để đề nghị truy tố, xử phạt bị cáo như đã nêu trên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận .

[3] Xét việc do không kiềm chế được bản thân mình mà bị cáo đã cố ý phạm tội, bất chấp hậu quả, quy định của pháp luật chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật nên cần xét xử bị cáo mức án phù hợp để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú.

Việc đại diện viện kiểm sát căn cứ tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo để đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 2 Điều 134 và Điều 38 Bộ luật hình sự

năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Võ Viết T vắng mặt tại phiên tòa, nhưng căn cứ vào hồ sơ vụ án nhận thấy anh T đã được bị cáo bồi thường số tiền 3.000.000 đồng và yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền chi phí điều trị, tổn thất tinh thần, thu nhập bị mất tổng cộng 43.000.000 đồng. Sau khi nghe Hội đồng xét xử phân tích, Bị cáo đồng ý bồi thường như anh T yêu cầu. Xét yêu cầu của anh T là có căn cứ nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho anh T số tiền 43.000.000 đồng như đề nghị của Viện kiểm sát.

Về vật chứng vụ án: Đối với 01 xe máy hiệu Honda Airblade màu trắng biển số: 59K1-49482, số khung: RLHJF4606DY522530, số máy: JF46E-4043568 thu giữ của bị cáo. Bị cáo khai mua xe gắn máy này của một người không rõ lai lịch trên trang mạng xã hội, có giấy đăng ký xe nhưng đã bị mất. Kết quả xác minh xe do bà Nguyễn Thị Ngọc T đứng tên đăng ký, xác minh tại địa phương bà T không có mặt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã lập thủ tục đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp xe trên nhưng chưa có kết quả. Xét thấy xe gắn máy trên có nguồn gốc chưa rõ ràng nên Hội đồng xét xử giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp, hết thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo hợp lệ mà không có tranh chấp hoặc người đến nhận thì lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước theo quy định như đề nghị của Viện kiểm sát.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật phí, lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: TRẦN VĂN Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2022.

[2] Buộc bị cáo bồi thường cho anh Võ Viết T số tiền 43.000.000 (bốn mươi ba triệu) đồng.

Kể từ ngày anh Võ Viết T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[3] Về xử lý vật chứng: Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình 01 xe máy hiệu Honda Airblade màu trắng biển số: 59K1-49482, số khung: RLHJF4606DY522530, số máy: JF46E-4043568 để thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp, hết thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo hợp lệ mà không có người tranh chấp hoặc người đến nhận thì lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước theo quy định. (Tình trạng vật chứng theo như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 64/BB/2022 ngày 27/5/2022 giữa Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận Tân Bình và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 2.150.000 (hai triệu một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sư có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

Hội đồng xét xử đã giải thích về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án cho đương sự theo quy định tại Điều 26 Luật Thi hành án (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

[5] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án tống đạt, niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại;
- Người có QL,NV liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Trí